

Số: /2026/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định về điều kiện, tiêu chí, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định về điều kiện, tiêu chí, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành điểm c khoản 2 Điều 6c Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15 về điều kiện, tiêu chí, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân (sau đây gọi tắt là xét tặng giải thưởng chất lượng).

2. Thông tư này không áp dụng đối với:

- Giải thưởng Chất lượng Quốc gia;
- Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Các giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa với mục đích thi đua, khen thưởng trong nội bộ cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội, đơn vị tổ chức hội chợ triển lãm, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng (sau đây viết tắt là đơn vị tổ chức xét thưởng);

2. Tổ chức, cá nhân đăng ký để được xét tặng giải thưởng chất lượng (sau đây viết tắt là đơn vị đăng ký xét thưởng);

3. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa là hình thức tôn vinh sản phẩm, hàng hóa thông qua giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa; sản phẩm, hàng hóa được xét tặng phải đáp ứng quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sản phẩm, hàng hóa tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng là sản phẩm, hàng hóa được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Luật số 78/2025/QH15).

3. Kế hoạch xét thưởng là tài liệu do đơn vị tổ chức xét thưởng xây dựng để tổ chức triển khai hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định của Thông tư này.

4. Hội đồng xét thưởng gồm các cá nhân có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực xét thưởng, do đơn vị tổ chức xét thưởng thành lập để đánh giá sản phẩm, hàng hóa tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng giải thưởng chất lượng

1. Việc xét tặng giải thưởng chất lượng phải bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, khách quan, trung thực, công bằng, không xung đột lợi ích và tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Việc xét tặng giải thưởng chất lượng tuân thủ các quy định tại Thông tư này, thực hiện theo kế hoạch xét thưởng, quy chế xét thưởng, các nội dung đã được đơn vị tổ chức xét thưởng công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trước khi tổ chức xét thưởng và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc đánh giá sản phẩm, hàng hóa tham dự giải thưởng chất lượng được thực hiện bởi hội đồng xét thưởng.

4. Kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng phải được công khai, đầy đủ, chính xác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định của Thông tư này.

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có năng lực, kinh nghiệm và nguồn lực phù hợp tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 5. Khuyến khích hoạt động chuyển đổi số

1. Khuyến khích kết hợp xét tặng giải thưởng chất lượng gắn với việc thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Khuyến khích đơn vị tổ chức xét thưởng chuyển đổi số trong hoạt động tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch, khách quan, hiệu quả quản lý và khả năng truy xuất thông tin. Việc chuyển đổi số

được thực hiện trong các hoạt động tiếp nhận, xử lý, quản lý hồ sơ và dữ liệu; đánh giá, xét thưởng; công khai thông tin; quản lý, lưu trữ hồ sơ, kết quả xét thưởng và các nội dung khác có liên quan đến hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ XÉT TẶNG

GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Điều 6. Điều kiện đối với đơn vị tổ chức xét thưởng

Đơn vị tổ chức xét thưởng đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với tổ chức:

- a) Được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật;
- b) Có chức năng, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh hoặc lĩnh vực hoạt động phù hợp với lĩnh vực chất lượng sản phẩm, hàng hóa, khoa học và công nghệ, xúc tiến thương mại hoặc lĩnh vực liên quan đến nội dung giải thưởng;
- c) Đã hoàn thành các nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật;
- d) Không đang trong thời gian bị đình chỉ hoạt động theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Đối với cá nhân:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật;
- b) Có tài khoản thanh toán mang tên cá nhân hợp pháp để phục vụ việc quản lý, tiếp nhận và sử dụng kinh phí tổ chức xét thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Tự bảo đảm các nguồn lực tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức hoạt động xét thưởng theo Kế hoạch xét thưởng và Quy chế xét thưởng đã công bố.

Trường hợp sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đơn vị tổ chức xét thưởng phải tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính công.

4. Kế hoạch xét thưởng

a) Đơn vị tổ chức xét thưởng xây dựng và ban hành Kế hoạch xét thưởng trước khi tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng. Kế hoạch xét thưởng là căn cứ để tổ chức triển khai hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng, thực hiện công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng và là căn cứ để giám sát, kiểm tra, thanh tra hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng.

b) Kế hoạch xét thưởng bao gồm các nội dung sau:

- Tên giải thưởng, mục đích tổ chức xét thưởng;
- Phạm vi, lĩnh vực và đối tượng tham gia xét thưởng;
- Dự kiến thời gian, địa điểm, chu kỳ và hình thức tổ chức xét thưởng;

- Phương án triển khai các hoạt động tiếp nhận hồ sơ, đánh giá, xét thưởng và công bố kết quả;

- Dự kiến thành phần hội đồng xét thưởng; bộ phận giúp việc hội đồng xét thưởng (nếu có);

- Nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, nguồn kinh phí xét thưởng và phương án bảo đảm thực hiện;

- Các nội dung khác có liên quan.

5. Quy chế xét thưởng

a) Đơn vị tổ chức xét thưởng ban hành Quy chế xét thưởng và công khai Quy chế xét thưởng trước khi tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng.

b) Quy chế xét thưởng là căn cứ để tổ chức, cá nhân tham gia giải thưởng thực hiện đăng ký, tham gia xét thưởng và để hội đồng xét thưởng thực hiện việc đánh giá xét thưởng.

c) Quy chế xét thưởng bao gồm các nội dung sau:

- Tên giải thưởng, mục đích, ý nghĩa và phạm vi xét thưởng;

- Đối tượng, điều kiện tham gia xét thưởng;

- Hồ sơ đăng ký tham gia xét thưởng;

- Nguyên tắc, trình tự, thủ tục xét thưởng;

- Tiêu chí xét thưởng theo quy định tại Điều 7 Thông tư này;

- Quy định về hội đồng xét thưởng, bao gồm thành phần, năng lực đối với thành viên hội đồng xét thưởng, bộ phận giúp việc hội đồng xét thưởng (nếu có), nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của hội đồng xét thưởng, bộ phận giúp việc hội đồng xét thưởng (nếu có) và trình tự, thủ tục đánh giá xét thưởng. Hội đồng xét thưởng chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá.

- Biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích đối với thành viên hội đồng xét thưởng, chuyên gia đánh giá và các cá nhân tham gia hoạt động xét thưởng nhằm bảo đảm tính khách quan, công bằng trong quá trình xét thưởng;

- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đăng ký xét thưởng;

- Các trường hợp hủy bỏ, thu hồi kết quả xét thưởng;

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có).

Điều 7. Tiêu chí xét tặng giải thưởng chất lượng

1. Thông tư này quy định khung tiêu chí chung làm căn cứ để đơn vị tổ chức xét thưởng xây dựng tiêu chí cụ thể đối với giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Đơn vị tổ chức xét thưởng xây dựng tiêu chí cụ thể, bảo đảm phù hợp với khung tiêu chí quy định tại Điều này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Khung tiêu chí xét tặng giải thưởng chất lượng bao gồm các nhóm tiêu chí cơ bản sau đây:

a) Nhóm tiêu chí về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, bao gồm mức độ phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các đặc tính kỹ thuật chủ yếu, độ an toàn,

độ tin cậy, các đặc tính vượt trội của sản phẩm, hàng hóa so với ngành hoặc các tổ chức, doanh nghiệp khác có sản phẩm, hàng hóa tương tự;

b) Nhóm tiêu chí về hệ thống quản lý, bao gồm việc thiết lập, áp dụng, duy trì và cải tiến các hệ thống quản lý phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế hoặc quy định tương đương theo quy định của pháp luật;

c) Nhóm tiêu chí về ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và truy xuất nguồn gốc;

d) Nhóm tiêu chí về hiệu quả sản xuất, kinh doanh;

đ) Nhóm tiêu chí về trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường;

e) Nhóm tiêu chí về khách hàng và thị trường;

g) Các tiêu chí khác (nếu có) phù hợp với đặc thù của giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Tiêu chí cụ thể do đơn vị tổ chức xét thưởng xây dựng, đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Phù hợp với khung tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều này và đặc thù của sản phẩm, hàng hóa, lĩnh vực xét thưởng;

b) Xác định rõ nội dung, phạm vi, phương pháp đánh giá và tiêu chí có thể đo lường, đánh giá, kiểm chứng và tài liệu chứng minh (nếu có). Trong trường hợp sử dụng kết quả đánh giá sự phù hợp thì kết quả đánh giá sự phù hợp được cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định của pháp luật, trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày đăng ký tham gia xét thưởng;

c) Bảo đảm tính khách quan, minh bạch, công bằng và áp dụng thống nhất đối với các đối tượng tham gia xét thưởng;

d) Không trái với quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật có liên quan; không sử dụng tiêu chí, phương pháp đánh giá hoặc hình thức thể hiện có khả năng gây hiểu sai về bản chất, giá trị hoặc mức độ bảo đảm chất lượng của giải thưởng.

Điều 8. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân và sản phẩm, hàng hóa đăng ký xét thưởng

1. Đơn vị đăng ký xét thưởng đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với tổ chức: được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật; đối với cá nhân: có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;

c) Trong thời hạn 12 tháng tính đến thời điểm đăng ký xét thưởng, không bị xử phạt vi phạm hành chính; không bị áp dụng biện pháp đình chỉ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tại thời điểm đăng ký xét thưởng, không trong quá trình bị cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra đột xuất;

đ) Có hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định của đơn vị tổ chức xét thưởng.

2. Sản phẩm, hàng hóa đăng ký xét thưởng đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đáp ứng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các quy định của pháp luật có liên quan và có tài liệu minh chứng phù hợp;

b) Không thuộc danh mục sản phẩm, hàng hóa bị cấm sản xuất, kinh doanh hoặc danh mục hàng hóa hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c) Trong thời hạn 12 tháng tính đến thời điểm đăng ký xét thưởng, không bị cơ quan có thẩm quyền quyết định thu hồi, đình chỉ lưu thông, đình chỉ sử dụng hoặc áp dụng biện pháp xử lý khác liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

3. Đơn vị đăng ký xét thưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu trong hồ sơ đăng ký xét thưởng.

Chương III **CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG** **CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA**

Điều 9. Công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng

1. Chậm nhất 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng, đơn vị tổ chức xét thưởng phải thực hiện công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định tại Điều 10 Thông tư này.

Trường hợp có thay đổi liên quan đến nội dung đã công bố, đơn vị tổ chức xét thưởng phải thực hiện công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định tại Điều 10 Thông tư này.

2. Nội dung công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng bảo đảm đầy đủ, chính xác các thông tin cơ bản của giải thưởng theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thông tin công bố được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và được hệ thống xác nhận bằng mã xác nhận công bố. Mã xác nhận công bố chỉ có giá trị phục vụ quản lý, tra cứu thông tin, không phải là văn bản chấp thuận hoặc giấy phép cho hoạt động xét tặng giải thưởng.

4. Đơn vị tổ chức xét thưởng có trách nhiệm bảo đảm tính trung thực, chính xác và đầy đủ của nội dung công bố và lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan.

Điều 10. Nội dung và cách thức công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng

1. Nội dung công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng bao gồm:

a) Bản công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

- b) Kế hoạch xét thưởng;
- c) Quy chế xét thưởng.

2. Cách thức thực hiện công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng như sau:

a) Đơn vị tổ chức xét thưởng lập Bản công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng và chuẩn bị Kế hoạch xét thưởng, Quy chế xét thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đơn vị tổ chức xét thưởng thực hiện công bố các thông tin, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

c) Sau khi đơn vị tổ chức xét thưởng hoàn thành việc công bố, Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tự động cấp mã xác nhận công bố.

Điều 11. Xử lý thông tin công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng và xử lý kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng

1. Đơn vị tổ chức xét thưởng bị gỡ bỏ thông tin công khai hoặc cập nhật trạng thái không còn đáp ứng yêu cầu đối với thông tin công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong các trường hợp sau:

a) Hồ sơ, nội dung công bố của đơn vị tổ chức xét thưởng chứa đựng thông tin không trung thực, thiếu chính xác hoặc không đầy đủ, trực tiếp xâm phạm đến tính khách quan, minh bạch của hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng;

b) Đơn vị tổ chức xét thưởng không tuân thủ các nội dung, phạm vi theo quy định tại Thông tư này;

c) Đơn vị tổ chức xét thưởng thực hiện hoạt động xét tặng không phù hợp với nội dung đã công bố, không thực hiện đúng quy chế xét thưởng đã công bố hoặc có dấu hiệu làm sai lệch bản chất kết quả xét tặng;

d) Có kết luận hoặc văn bản xác định của cơ quan có thẩm quyền về hành vi gian lận hoặc can thiệp trái pháp luật trong hoạt động xét thưởng;

đ) Đơn vị tổ chức xét thưởng không thực hiện việc công bố khi có sự thay đổi nội dung đã công bố theo quy định tại Thông tư này;

e) Không chấp hành, cản trở hoặc từ chối thực hiện yêu cầu kiểm tra, thanh tra, hậu kiểm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

g) Các trường hợp vi phạm khác theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Căn cứ tính chất, mức độ vi phạm, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thực hiện nhiệm vụ theo khoản 2 Điều 12 yêu cầu đơn vị tổ chức xét thưởng thu hồi, hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng; công khai thông tin thu hồi, hủy bỏ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thực hiện nhiệm vụ yêu cầu đơn vị tổ chức xét thưởng báo cáo giải

trình trước khi gỡ bỏ thông tin công khai hoặc cập nhật trạng thái không còn đáp ứng yêu cầu đối với thông tin công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

3. Đơn vị tổ chức xét thưởng chỉ được công bố tiếp tục hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sau khi đã khắc phục đầy đủ vi phạm, đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư này và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, hoàn trả chi phí (nếu có) cho tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước

1. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư này, có nhiệm vụ:

a) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này; theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức và xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định tại Thông tư này;

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng do cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thực hiện;

c) Quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, trong đó có dữ liệu về hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan chuyên môn trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Quản lý, hướng dẫn hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn; tiếp nhận, cập nhật thông tin công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thực hiện gỡ bỏ thông tin công khai hoặc cập nhật trạng thái thông tin công bố theo quy định tại Thông tư này; yêu cầu đơn vị tổ chức xét thưởng thu hồi, hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng của các đơn vị tổ chức xét thưởng có trụ sở chính hoặc cá nhân đăng ký thường trú trên địa bàn và xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm theo quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức và xét tặng giải thưởng chất lượng trên địa bàn; báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) hàng năm hoặc khi được yêu cầu.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của đơn vị tổ chức xét thưởng

1. Quyền của đơn vị tổ chức xét thưởng

a) Được công bố, giới thiệu thông tin về giải thưởng chất lượng; tổ chức hoạt

động xét tặng giải thưởng chất lượng theo kế hoạch xét thưởng và quy chế xét thưởng đã công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

b) Được thu và sử dụng chi phí đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng (nếu có) theo quy chế xét thưởng đã công bố, bảo đảm công khai, minh bạch, hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật; được huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực hợp pháp để tổ chức xét thưởng theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định tặng giải thưởng đối với tổ chức, cá nhân và sản phẩm, hàng hóa đạt giải thưởng theo quy chế xét thưởng đã công bố;

d) Quyết định việc tạm đình chỉ, thu hồi, hủy bỏ hoặc phục hồi hiệu lực quyết định tặng giải thưởng trong các trường hợp theo quy chế xét thưởng, quy định tại Thông tư này hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của đơn vị tổ chức xét thưởng

a) Thực hiện công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Thông tư này;

b) Bảo đảm tính khách quan, công bằng, minh bạch, chính xác và trung thực trong quá trình xét thưởng; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả xét thưởng;

c) Tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định tại Thông tư này, theo kế hoạch xét thưởng, quy chế xét thưởng và các nội dung đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

d) Trường hợp bị gỡ bỏ thông tin công bố hoặc bị cập nhật trạng thái không còn đáp ứng yêu cầu đối với thông tin công bố hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: đơn vị tổ chức xét thưởng không được sử dụng mã số công bố, tên gọi giải thưởng, biểu trưng (logo), giấy chứng nhận hoặc các hình thức nhận diện khác của giải thưởng để quảng bá, mời tham gia, xét tặng hoặc trao giải thưởng;

đ) Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

e) Công bố công khai kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hoạt động xét thưởng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bao gồm các thông tin: tên giải thưởng, thời gian tổ chức xét thưởng, danh sách tổ chức, cá nhân và sản phẩm, hàng hóa đạt giải;

g) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định thu hồi hoặc hủy bỏ kết quả xét tặng giải thưởng chất lượng, công khai thông tin thu hồi hoặc hủy bỏ kết quả trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

h) Lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng, bao gồm hồ sơ công bố, hồ sơ đăng ký xét thưởng, hồ sơ đánh giá, kết quả xét thưởng và các tài liệu có liên quan khác trong thời hạn 05 năm kể từ ngày công bố kết quả xét thưởng;

i) Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị liên quan đến hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định của pháp luật;

k) Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tổ chức xét thưởng công khai, minh bạch, đúng mục đích và theo quy định của pháp luật;

l) Bảo mật thông tin, bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ và các thông tin khác của tổ chức, cá nhân tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc được tổ chức, cá nhân đó đồng ý bằng văn bản;

m) Báo cáo đột xuất về hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của đơn vị đăng ký xét thưởng

1. Quyền của đơn vị đăng ký xét thưởng

a) Được cung cấp đầy đủ thông tin về giải thưởng và các quy định liên quan đến giải thưởng;

b) Được đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa đáp ứng các điều kiện theo quy định của Thông tư này và kế hoạch xét thưởng, quy chế xét thưởng của đơn vị tổ chức xét thưởng;

c) Được sử dụng thông tin và biểu trưng giải thưởng (nếu có) sau khi đạt giải để quảng bá sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị tổ chức xét thưởng;

d) Khiếu nại, kiến nghị về kết quả xét thưởng hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình xét thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của đơn vị đăng ký xét thưởng

a) Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến sản phẩm, hàng hóa tham gia giải thưởng. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;

b) Thực hiện các quy định của Thông tư này và kế hoạch xét thưởng, quy chế xét thưởng của đơn vị tổ chức xét thưởng;

c) Nộp chi phí đăng ký để được xét tặng giải thưởng chất lượng theo quy định của đơn vị tổ chức xét thưởng (nếu có);

d) Việc thông tin, tuyên truyền, quảng cáo hoặc sử dụng biểu trưng, biểu tượng của giải thưởng đối với sản phẩm, hàng hóa được giải thưởng phải phù hợp với nội dung của giải thưởng, ghi rõ năm đạt giải thưởng và không được gây hiểu lầm đối với các sản phẩm, hàng hóa khác không được tặng giải thưởng;

đ) Trường hợp kết quả xét thưởng của tổ chức, cá nhân có sản phẩm, hàng hóa đạt giải bị thu hồi, hủy bỏ: tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chấm dứt việc sử dụng mọi thông tin, danh hiệu, biểu trưng của giải thưởng trong sản xuất, kinh doanh và quảng bá kể từ ngày quyết định hoặc thông báo từ đơn vị tổ chức xét thưởng có hiệu lực.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2026.
2. Các văn bản, quy định dưới đây hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:
 - a) Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng.
 - b) Điều 3 Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.
 - c) Điều 10 và Phần B Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

Các hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được xác nhận. Trường hợp tổ chức xét thưởng tiếp tục tổ chức kỳ xét thưởng mới hoặc thay đổi nội dung đã được xác nhận sau ngày Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TĐC.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Hải Quân

Phụ lục

(Kèm theo Thông tư số/2026/TT-BKHCN ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Số:

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Email:

CÔNG BỐ

Hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng của tổ chức, cá nhân với các nội dung sau:

1. Tên giải thưởng:

.....

2. Mục tiêu, ý nghĩa của giải thưởng:

.....

3. Phạm vi và đối tượng xét tặng:

.....

4. Sản phẩm, hàng hóa hoặc lĩnh vực được xét tặng:

.....

5. Tiêu chí, phương pháp đánh giá và thang điểm:

.....

6. Trình tự, thủ tục xét tặng giải thưởng:

.....

7. Hội đồng xét thưởng:

Thành phần:

Nguyên tắc hoạt động:

8. Thời gian, địa điểm tổ chức:

.....

9. Biểu trưng (logo), giấy chứng nhận, cúp hoặc các hình thức nhận diện khác của giải thưởng:

.....

10. Thông tin bổ sung (nếu có):

.....

..... (*Tên tổ chức, cá nhân*) cam kết: Nội dung công bố là đầy đủ, trung thực, chính xác, đáp ứng theo quy định tại Thông tư số/2026/TT-BKHCN và quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng phù hợp với các nội dung đã công bố và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân./.

....., ngày tháng năm
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)